

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC
ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số: 239 /QĐ-UBND ngày 22 /01/2025 của
Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (27 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Chấp thuận hoạt động của sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô	
2	Chấp thuận lại hoạt động của sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô	
3	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	Thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"
4	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi	
5	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	
6	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	
7	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	
8	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	
9	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	Thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"
10	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	
11	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	
12	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
13	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
14	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái	
15	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
	tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo	
16	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo	
17	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2	
18	Cấp Giấy phép sát hạch cho trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2	
19	Cấp Giấy phép sát hạch cho trung tâm sát hạch lái xe loại 3	
20	Cấp lại Giấy phép sát hạch cho trung tâm sát hạch lái xe	
21	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	Thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"
22	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
23	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	
24	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải liên vận giữa Việt Nam và Lào	Thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"
25	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
26	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	
27	Cấp giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công:	TTPVHCC
- Thủ tục hành chính:	TTHC
- Giấy phép lái xe:	GPLX
- Giao thông vận tải:	GTVT
- Trung tâm sát hạch:	TTSH
- Quản lý vận tải, phương tiện và người lái:	QLVTPTNL
- Công chức, viên chức Một cửa:	CCVCMC

1. Chấp thuận hoạt động của sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu thành lập đoàn kiểm tra	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	06 giờ
B4	Trình lãnh đạo Sở ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B5	Ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Sở GTVT	03 giờ
B6	Tổ chức kiểm tra hoạt động của sân tập	Đoàn kiểm tra và	16 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	lái để sát hạch lái xe mô tô đủ điều kiện hoạt động	Phòng QLVTPTNL	
B7	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B8	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B9	Phát hành văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Văn thư Sở	01 giờ
B10	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			40 giờ

2. Chấp thuận lại hoạt động của sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô

2.1. Trường hợp cấp lại khi có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe mô tô để sát hạch lái xe

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc x 8 giờ = 56 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu thành lập đoàn kiểm tra	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	14 giờ
B4	Trình lãnh đạo Sở ký Quyết định thành lập	Lãnh đạo Phòng	02 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	Đoàn kiểm tra	QLVTPTNL	
B5	Ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Sở GTVT	03 giờ
B6	Tổ chức kiểm tra hoạt động của sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô đủ điều kiện hoạt động	Đoàn kiểm tra và Phòng QLVTPTNL	24 giờ
B7	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B8	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B9	Phát hành văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Văn thư Sở	01 giờ
B10	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			56 giờ

2.2. Trường hợp cấp lại khi bị hỏng, mất, thay đổi tên của cơ sở đào tạo có sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức.	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	11 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B6	Phát hành văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Văn thư Sở	01 giờ
B7	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			24 giờ

3. Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu thành lập đoàn kiểm tra	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	06 giờ
B4	Trình lãnh đạo Sở ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B5	Ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Sở GTVT	03 giờ
B6	Tổ chức kiểm tra theo quy định đối với	Đoàn kiểm tra và	16 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	trung tâm sát hạch và lập biên bản kiểm tra	Phòng QLVTPTNL	
B7	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B8	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B9	Phát hành văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Văn thư Sở	01 giờ
B10	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			40 giờ

4. Cấp Giấy phép sát hạch cho trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu thành lập đoàn kiểm tra	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	06 giờ
B4	Trình lãnh đạo Sở ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B5	Ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Sở GTVT	03 giờ
B6	Tổ chức kiểm tra theo quy định đối với	Đoàn kiểm tra và	16 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	trung tâm sát hạch và lập biên bản kiểm tra	Phòng QLVTPTNL	
B7	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B8	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B9	Phát hành văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Văn thư Sở	01 giờ
B10	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			40 giờ

5. Cấp Giấy phép sát hạch cho trung tâm sát hạch lái xe loại 3

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu thành lập đoàn kiểm tra	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	06 giờ
B4	Trình lãnh đạo Sở ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B5	Ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Sở GTVT	03 giờ
B6	Tổ chức kiểm tra theo quy định đối với	Đoàn kiểm tra và	16 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	trung tâm sát hạch và lập biên bản kiểm tra	Phòng QLVTPTNL	
B7	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B8	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B9	Phát hành văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Văn thư Sở	01 giờ
B10	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			40 giờ

6. Cấp lại Giấy phép sát hạch cho trung tâm sát hạch lái xe

6.1. Trường hợp có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu thành lập đoàn kiểm tra	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	06 giờ
B4	Trình lãnh đạo Sở ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Sở GTVT	03 giờ
B6	Tổ chức kiểm tra theo quy định đối với trung tâm sát hạch và lập biên bản kiểm tra	Đoàn kiểm tra và Phòng QLVTPTNL	16 giờ
B7	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B8	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B9	Phát hành văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Văn thư Sở	01 giờ
B10	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			40 giờ

6.2. Trường hợp cấp lại khi bị hỏng, mất, thay đổi tên của trung tâm sát hạch lái xe

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL	CCVCMC tại TTPVHCC	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức.	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	11 giờ
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	04 giờ
B6	Phát hành văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả TTHC ra TTPVHCC.	Văn thư Sở	01 giờ
B7	- Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			24 giờ

7. Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 8 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Chuyên viên thẩm định hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt kết quả kiểm tra của kỳ thi cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe do Sở GTVT tổ chức: in kết quả TTHC trình lãnh đạo phòng xem xét. - Nếu hồ sơ giáo viên không đạt thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	09 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng QLVTPTNL	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	02 giờ
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC tại TTPVHCC	Văn thư Sở	01 giờ
B7	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			16 giờ

8. Cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe

Tổng thời gian thực hiện 1 TTHC: 02 ngày làm việc x 8 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi được phân công thụ lý. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: xây dựng dự thảo văn bản (kết quả TTHC).	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	09 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	02 giờ
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC tại TTPVHCC	Văn thư Sở	01 giờ
B7	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			16 giờ

9. Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 8 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì tổ chức kiểm tra thực tế, lập biên bản theo mẫu quy định, nếu phương tiện đủ điều kiện thì in kết quả TTHC trình lãnh đạo phòng xem xét. - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì trả lời bằng văn bản hoặc trả lời thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	09 giờ
B3	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B4	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý:	Lãnh đạo Sở	02 giờ
B5	Ban hành văn bản điện tử. In kết quả, đóng dấu	Văn thư Sở/CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B6	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			16 giờ

10. Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 06 ngày làm việc x 8 giờ = 48 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 08 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đủ theo quy định, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, phải có văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu thành lập đoàn kiểm tra	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	05 giờ
B4	Trình lãnh đạo Sở ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B5	Ký Quyết định thành lập đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Sở	02 giờ
B6	- Tổ chức kiểm tra theo quy định đối với cơ sở đào tạo và lập biên bản kiểm tra. - Trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do	Đoàn kiểm tra và Phòng QLVTPTNL	32 giờ
B7	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B8	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý:	Lãnh đạo Sở	02 giờ
B9	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC tại TTPVHCC	Văn thư Sở	01 giờ
B10	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			48 giờ

11. Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 8 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc).

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi được phân công thụ lý. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: xây dựng dự thảo văn bản (kết quả TTHC).	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	09 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	02 giờ
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC tại TTPVHCC	Văn thư Sở	01 giờ
B7	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			16 giờ

12. Cấp giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 ngày làm việc x 8 giờ = 64 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 11 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc).

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đủ theo quy định, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, phải có văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: tham mưu thành lập đoàn kiểm tra	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	08 giờ
B3	Trình lãnh đạo Sở ký Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B4	Ký Quyết định thành lập đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Sở	03 giờ
B5	- Tổ chức kiểm tra theo quy định đối với cơ sở đào tạo và lập biên bản kiểm tra - Trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do	Đoàn kiểm tra và Phòng QLVTPTNL	32 giờ
B6	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B7	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý:	Lãnh đạo Sở	02 giờ
B8	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC tại TTPVHCC	Văn thư Sở	01 giờ
B9	- Trường hợp cơ sở đào tạo đã được cấp giấy phép đào tạo thì thực hiện việc cấp giấy phép xe tập lái - Trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	08 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B10	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B11	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	01 giờ
B12	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC tại TTPVHCC	Văn thư Sở	01 giờ
B13	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			64 giờ

13. Nhóm 12 TTHC gồm:

13.1. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới

13.2. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS

13.3. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào (*thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"*)

13.4. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia (*thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"*)

13.5. Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia (*thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"*)

13.6. Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia

13.7. Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào

13.8. Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải liên vận giữa Việt Nam và Lào

13.9. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (*thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"*)

13.10. Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia (*thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"*)

13.11. Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải (*thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"*)

13.12. Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng (*thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ"*)

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 02 ngày làm việc x 8 giờ = 16 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi được phân công thụ lý. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: xây dựng dự thảo văn bản (kết quả TTHC).	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	08 giờ
B3	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B4	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	03 giờ
B5	Trường hợp thông thường: Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC	Văn thư Sở	01 giờ
	Trường hợp "4 tại chỗ": Ban hành văn bản điện tử. In kết quả, đóng dấu	Văn thư Sở/CCVCMC tại TTPVHCC	
B6	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			16 giờ

14. Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ (thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ")

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 2,5 ngày làm việc x 8 giờ = 20 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 2,5 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	- Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.		
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi được phân công thụ lý. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: xây dựng dự thảo văn bản (kết quả TTHC).	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	12 giờ
B3	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B4	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý:	Lãnh đạo Sở	03 giờ
B5	Ban hành văn bản điện tử. In kết quả, đóng dấu	Văn thư Sở/CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B6	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			20 giờ

15. Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi (thực hiện theo cơ chế "4 tại chỗ")

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu,	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	16 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi được phân công thụ lý. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: xây dựng dự thảo văn bản (kết quả TTHC).		
B3	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	03 giờ
B4	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	03 giờ
B5	Ban hành văn bản điện tử. In kết quả, đóng dấu	Văn thư Sở/CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B6	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			24 giờ

16. Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 03 ngày làm việc, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi được phân công thụ lý, trường hợp quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo, đơn vị kinh doanh vận tải không hoàn thiện, bổ sung đủ hồ sơ thì hồ sơ được coi là không hợp lệ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu:	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	18 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	thực hiện rà soát và gửi văn bản lấy ý kiến thống nhất trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải với Sở đầu tuyển bên kia trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.		
B3	Trong thời gian 02 ngày làm việc, Sở Giao thông vận tải đầu tuyển bên kia có trách nhiệm trả lời bằng văn trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải về việc đồng ý hoặc không đồng ý (nêu rõ lý do). Trường hợp Sở Giao thông vận tải đầu tuyển bên kia không có văn bản trả lời thì hệ thống sẽ tự động chuyển sang trạng thái đã đồng ý.	Sở GTVT đầu tuyển bên kia	16 giờ
B4	Sau khi có ý kiến xác nhận đồng ý của Sở Giao thông vận tải đầu tuyển bên kia, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ thực hiện ban hành Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công (kết quả TTHC) trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B5	Xem xét, xử lý văn bản (kết quả TTHC) của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở	02 giờ
B7	Trường hợp thông thường: Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho CCVCMC	Văn thư Sở	01 giờ
	Trường hợp “4 tại chỗ”: Ban hành văn bản điện tử. In kết quả, đóng dấu	Văn thư Sở/CCVCMC tại TTPVHCC	
B8	- Trả kết quả cho tổ chức các nhân. - Thống kê, theo dõi	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			40 giờ